

Số: 111/2021/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 13 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2021/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021, giữa:

Anh Vũ Ánh S; địa chỉ: Số 101D/24, Đông TH, tổ dân phố TH 8, phường Đằng Lâm, quận HA, thành phố Hải Phòng và chị Nguyễn Thị Hồng N; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 101D/24, Đông TH, tổ dân phố TH 8, phường Đằng Lâm, quận HA, thành phố Hải Phòng; địa chỉ nơi ở hiện nay: Thôn 5, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Ánh S và chị Nguyễn Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Ánh S và chị Nguyễn Thị Hồng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Ánh S và chị Nguyễn Thị Hồng N thống nhất có 01 con chung tên Vũ Tuấn Kiệt, sinh ngày 16 tháng 01 năm 2016. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi con chung tên Vũ Tuấn Kiệt, sinh ngày 16 tháng 01 năm 2016 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung: Anh Vũ Ánh S và chị Nguyễn Thị Hồng N thống nhất tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Ánh S và chị Nguyễn Thị Hồng N thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Ánh S nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007385 ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TN, thành phố Hải Phòng; anh Vũ Ánh S được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND phường Minh Khai, q. Hồng Bàng, TP Hải Phòng (GCNKH số 40 ngày 17/7/2015);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự